

Bản án số: 213/2023/HS - ST
Ngày: 10 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Thanh.
- Ông Trần Đức Anh.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** Ông Trương Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2023, tại Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 205/2023/TLST - HS ngày 17/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2023/QĐXXST - HS ngày 27/10/2023 đối với bị cáo:

Hà Thẩm Q, sinh ngày 24/6/1998 tại Ninh Bình.

Nơi cư trú: số B, ngõ B H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Duy T và bà Dương Thị N; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2023, tạm giam từ ngày 08/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II - Công an thành phố H. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Hoàng P; sinh năm 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: P1212 FS Gold Season, D N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Tiến Đ; sinh năm 1999; nơi thường trú: số A ngõ Đ, tổ dân phố A, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Hà Khánh L, chị Nguyễn Thị Diệu L1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng P và Hà Thắm Q có mối quan hệ bạn bè với nhau từ nhỏ. Ngày 11/10/2021, Q nhắn tin cho anh P đề nghị mượn xe mô tô để phục vụ việc đi lại cá nhân một thời gian, không hẹn thời gian trả xe cụ thể. Anh P đồng ý cho Q mượn chiếc xe Honda SH 150i gắn BKS: 2951- 01572 để sử dụng. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh P đưa Q đến hầm gửi xe của tòa nhà G số D N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội để giao chìa khóa, vé gửi xe cùng chiếc xe máy Honda SH cho Q. (Thời điểm giao xe cho Q chiếc xe không đeo biển kiểm soát do anh P tháo ra định sửa chữa và không nhớ để biển số xe ở đâu). Việc P cho Q mượn xe mô tô không có ai chứng kiến. Đến ngày 10/11/2021 Q có sử dụng số điện thoại 098.7860.797 nhắn tin cho P thông báo về việc đã cầm cố chiếc xe trên của P với giá 15.000.000 đồng và hứa hẹn là sẽ bàn giao lại xe cho P sau. Tuy nhiên sau đó, Q đã không trả lại xe và chặn liên lạc với anh P. Do vậy, ngày 17/11/2021, anh P đã tố giác sự việc đến Cơ quan Công an.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Thị Diệu L1 (là người đứng tên trên đăng ký xe):

+ 02 ảnh chụp thông tin liên lạc, số điện thoại, trang cá nhân facebook “Hà Thắm Quyên” của Hà Thắm Q;

+ 11 (mười một) ảnh chụp nội dung tin nhắn trên ứng dụng “tin nhắn”, “zalo”, “messenger” giữa anh Nguyễn Hoàng P và Hà Thắm Q;

+ 02 ảnh chụp màu của Hà Thắm Q;

+ 01 bản photo giấy đăng ký xe Honda SH BKS: 29S1-015.72 tên Nguyễn Thị Diệu L1;

+ 01 bản chụp hình ảnh BKS: 29S1-015.72;

+ 01 bản photo căn cước công dân 037183001532 tên Nguyễn Thị Diệu L1, cấp ngày 10/8/2016 nơi cấp Cục C06, 01 bản photo sổ hộ khẩu chủ hộ tên Nguyễn Thị Diệu L1 tại pB1212A Imperia Garden 203 N, Thanh Xuân T, T, Hà Nội (được phô tô ra từ bản gốc).

Quá trình xác minh ban đầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã đề nghị anh P cung cấp bản gốc đăng ký xe và Biển kiểm soát của xe làm căn cứ định giá tài sản tuy nhiên anh P chưa cung cấp được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 481/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự - UBND Quận T kết luận: “01 xe Honda SH 150i, nhập khẩu Italy, số khung 10B0AF067288, số máy: 1069625KTGE1; sản xuất năm 2011, màu sơn xanh (dán giấy xám bạc) (xe đã qua sử dụng, không có đăng ký xe, không lắp biển kiểm soát, tài sản chưa thu hồi được) trị giá: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn)”.

Ngày 12/6/2023, anh P đã tìm được bản gốc đăng Ký xe và Biên kiểm soát chiếc xe 29S1-015.72 và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐDGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá vụ việc tài sản trong tố tụng hình sự - UBND Quận T kết luận: “01 xe Honda SH 150i, nhập khẩu Italy, BKS: 29S1-015.72, số - khung: 10B0AF067288, số máy: 1069625KTGE1; dung tích 153cc, đăng ký lần đầu năm 2011, màu sơn xanh (dán giấy xám bạc) (xe đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được) trị giá: 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng chẵn).

Quá trình xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã triệu tập Quyền nhiều lần nhưng Q trốn tránh không đến Cơ quan điều tra để làm việc. Đến ngày 31/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã triệu tập được Q.

Về nguồn gốc chiếc xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã xác minh và ghi lời khai của chị Nguyễn Thị Diệu L1 là người đứng tên trên đăng ký xe, chị L1 trình bày anh P là cháu của chị L1. Năm 2017, anh P mua chiếc xe Honda SH nêu trên với giá 180.000.000 đồng, do không có Hộ khẩu Hà Nội và muốn chiếc xe đăng ký Biển kiểm soát Hà Nội nên anh P đã nhờ chị L1 làm hợp đồng mua bán, đứng tên trên đăng ký xe.

Đối với Vũ Tiến Đ. Tại Cơ quan điều tra Đ khai nhận: Đ không mở hiệu kinh doanh cầm đồ. Khoảng tháng 10/2021, Hà Thảo Q mang đến nhà Đ chiếc xe máy Honda SH 150i, không lắp biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu, không có đăng ký xe và nói là chiếc xe mượn của chị gái Q muốn đặt lại chiếc xe để vay tiền của Đ. Đ đã đồng ý và đưa cho Q vay 30.000.000 đồng (Đ cắt lại 1.000.000 đồng tiền lãi và trả cho Q 29.000.000 đồng). Ngày hôm sau, Q đã hoàn trả lại cho Đ 30.000.000 đồng và chuộc lại chiếc xe. Khoảng vài hôm sau, Q tiếp tục liên lạc với Đ để đặt lại chiếc xe này nhưng do Đ hết tiền nên Đ đã giới thiệu Q đến liên hệ và cầm cố chiếc xe cho Nguyễn Hồng Q1. Sau đó, Q đã làm việc trực tiếp với Q1 và cầm cố chiếc xe Honda SH nêu trên cho Q1. Hiện nay Đ không phải là người quản lý chiếc xe máy trên. Do có mâu thuẫn trong lời khai của Đ và Q, Cơ quan CSĐT Công an quận T đã nhiều triệu tập Vũ Tiến Đ nhiều lần đến làm việc nhưng Đ không có mặt tại địa phương.

Về việc Vũ Tiến Đ nhận chiếc xe máy của Q không có giấy tờ và viết giấy vay tiền cho Q. Do lời khai của Q và Đ mâu thuẫn về lần thứ hai Q mang xe đến đặt cho Đ. Hiện chưa triệu tập được Đ và Q1 đến để đối chất cũng như đấu tranh làm rõ đối với hành vi của Đ nên C điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với Vũ Tiến Đ và Nguyễn Hồng Q1 để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 chiếc BKS: 29S1-015.72 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 046255 của chiếc xe trên cho anh P.

Về dân sự, anh Nguyễn Hoàng P yêu cầu Q bồi thường số tiền 90.000.000

đồng tương đương với trị giá chiếc xe.

Bị hại anh Nguyễn Hoàng P có lời khai: Anh và Q là bạn bè cùng quê và chơi với nhau. Khoảng 01 giờ sáng ngày 11/10/2021 thì Q nhắn tin cho anh hỏi mượn xe máy của anh để phục vụ việc đi lại do xe của Q bị Công an giữ. Nể tình bạn bè nên anh P đã đồng ý cho Q mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i (BKS: 29S1 - 015.72), chiếc xe này là do anh P bỏ tiền ra mua và có nhờ dì là Nguyễn Thị Diệu L1 đứng tên hộ để lấy biển Hà Nội. Khoảng 17 giờ cùng ngày Q đến sảnh nhà FS tòa nhà GoldSeason để gặp anh và mượn xe. Tại sảnh, anh đã giao chìa khóa xe cho Q và cùng Q đi xuống hầm để lấy xe lên. Khi giao xe cho Q thì chiếc xe không có biển kiểm soát và anh cũng không giao giấy tờ xe cho Q. Sau đó Q tự điều khiển xe của anh đi. Đến ngày 10/11/2021 anh P có việc cần dùng đến xe và yêu cầu Q trả xe nhưng Q đã nhắn tin cho anh P là đã cầm chiếc xe trên với giá 15.000.000đ. Anh P có gọi điện, nhắn tin đề nghị Q dẫn đi lấy xe. Tuy nhiên, Q chỉ hứa hẹn và sau đó chặn liên lạc với anh P.

Những người làm chứng chị Hà Khánh L, chị Nguyễn Thị Diệu L1 cũng có lời khai về các tình tiết của vụ án phù hợp với tình tiết của vụ án nêu trên.

Bản Cáo trạng số 176/CT-VKSTX ngày 25/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Truy tố bị cáo Hà Thắm Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Thắm Q từ 38 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị căn cứ các quy định của pháp luật, xác định trách nhiệm bồi thường của bị cáo cho bị hại cụ thể:

- Thiệt hại về tài sản do bị cáo đã chiếm đoạt của anh P theo kết quả của Hội đồng định giá tài sản đã xác định là 90.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và xin được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra

viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Thẩm Q đều khai nhận: Bị cáo và anh P là bạn bè cùng quê. Khoảng 01 giờ ngày 11/10/2021, bị cáo đề nghị mượn xe mô tô của anh P và được đồng ý cho mượn chiếc xe Honda SH 150i (BKS: 29S1-01572). Do đó, khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, bị cáo đến sảnh FS tòa nhà Gold Season và được anh P giao cho chìa khóa xe mô tô nêu trên và cùng anh P đi bộ xuống hầm để lấy xe. Sau đó, bị cáo sử dụng chìa khóa và điều khiển xe đi. Tuy nhiên, anh P không giao giấy tờ xe cho bị cáo và chiếc xe không lắp biển kiểm soát. Thời gian hoàn trả xe cũng không hẹn cụ thể và việc mượn xe không lập giấy tờ giao nhận hay mất chi phí gì. Sau đó, do sợ đi đường bị công an bắt nên bị cáo có nhờ P chụp ảnh đăng ký xe. Khoảng 15 ngày sau đó, bị cáo nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe của P để lấy tiền tiêu xài và tự ý cầm cố cho anh Vũ Tiến Đ - là bạn xã hội của bị cáo và người này không kinh doanh dịch vụ cầm cố tài sản. Bị cáo và Đ hẹn nhau ở quán nước đầu làng H, quận H; tại đó, bị cáo gửi cho Đ xem ảnh chụp đăng ký xe mà P đã gửi. Khi được hỏi về nguồn gốc của chiếc xe thì bị cáo lại nói đó là xe của chị bị cáo và Đ không biết chủ sở hữu chiếc xe là P. Bị cáo bàn giao chiếc xe mô tô cho Đ trong tình trạng không lắp biển kiểm soát và không lắp gương chiếu hậu, xe dán màu xám. Về giấy tờ và biển kiểm soát thì bị cáo nói với Đ là sẽ bàn giao sau. Tại đó, Đ chuyển khoản đến số tài khoản của bị cáo số tiền 29.500.000đ (chuyển trong hai lần). Bị cáo viết 01 giấy vay nợ đưa cho Đ cầm với nội dung vay của Đ số tiền 30.000.000đ trong vòng một tháng và để lại chiếc xe làm tin. Tuy nhiên, việc cầm cố chiếc xe không có ai chứng kiến và không lập giấy cầm cố. Từ đó đến nay, bị cáo đã tiêu xài hết số tiền 29.500.000đ và vẫn chưa chuộc lại chiếc xe. Đến ngày 10/11/2021, khi P nhắn tin yêu cầu bị cáo hoàn trả xe thì bị cáo cũng nhắn tin thông báo cho P về việc đã cầm cố chiếc xe với số tiền 15.000.000 và hứa khi có tiền sẽ chuộc xe trả P. Tuy nhiên, do không có tiền nên bị cáo không thể chuộc lại xe đó ra cho P và sau đó bị cáo đi làm ăn xa nên cũng không liên lạc được với P.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng; lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá vụ việc tài sản trong tố tụng hình sự - UBND Quận T kết luận: “01 xe Honda SH 150i, nhập khẩu Italy, BKS: 29S1-015.72, số - khung: 10B0AF067288, số máy: 1069625KTGE1; dung tích 153cc, đăng ký lần đầu

năm 2011, màu sơn xanh (dán giấy xám bạc) (xe đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được) trị giá: 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng chẵn).

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/10/2021, tại hầm gửi xe của tòa nhà G số D N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Bị cáo Hà Thẩm Q mượn chiếc xe máy Honda SH150i của anh Nguyễn Hoàng P trị giá 90.000.000 đồng để đi lại. Khoảng 5,6 ngày sau, khi bị cáo Q đang đi trên địa bàn quận T do không có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của anh P. Bị cáo Q đã mang chiếc xe trên đặt cho anh Vũ Tiến Đ để lấy tiền chi tiêu và ngắt liên lạc với anh P.

Hành vi của bị cáo Hà Thẩm Q đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 176/CT-VKSTX ngày 25/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: bị cáo Q là người có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Q không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 90.000.000 đồng là giá trị của chiếc xe mà bị cáo đã chiếm đoạt theo kết luận của Hội đồng định giá. Xét thấy, đây là yêu cầu bồi thường chính đáng của bị hại. Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh P số tiền 90.000.000 đồng.

[5] Về hướng xử lý đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức. Do đó, cần phải bị xử lý thật nghiêm trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Q ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về các vấn đề khác của vụ án: Về việc Vũ Tiến Đ nhận chiếc xe máy của Q không có giấy tờ và viết giấy vay tiền cho Q và việc Q cầm cố chiếc xe máy trên cho Q1. Do lời khai của Q và Đ mâu thuẫn về lần thứ hai Q mang xe đến đặt cho Đ. Hiện chưa triệu tập được Đ và Q1 đến để đối chất cũng như đấu

tranh làm rõ đối với hành vi của Đ nên C điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với Vũ Tiến Đ và Nguyễn Hồng Q1 để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda SH 150i, ngày 04/8/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã có Quyết định truy tìm vật nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[7] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và phải chịu án phí về trách nhiệm bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 2 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự;
- Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự;
- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hà Thắm Q phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Hà Thắm Q 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Hà Thắm Q phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hoàng P số tiền là 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: bị cáo Hà Thắm Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Q phải chịu 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Viện KSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Xuân;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Lưu VT, HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lưu Thị Hồng Vân